|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNGGD&ĐT HUYỆN ĐẠI LỘC  **TRƯỜNG TH HỨA TẠO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 55/KH-HT | *Ái Nghĩa, ngày 21 tháng 9 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH**

**Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên**

**Năm học 2023 – 2024**

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 12/11/2019 về việc ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lí cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT  ngày 01/11/2019 của Bộ GD&ĐT, Thông tư ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ nhiệm vụ năm học 2023 – 2024 trường tiểu học Hứa Tạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác BDTX giáo viên Tiểu học năm học 2023 – 2024 , cụ thể như sau:

**I. Mục đích, yêu cầu của bồi dưỡng thường xuyên**

- Cán bộ quản lí (CBQL), giáo viên các trường tiểu học học tập bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục của huyện.

- Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của CBQL, giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả BDTX; năng lực tổ chức, quản lí hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường, và của Phòng GDĐT.

- Việc triển khai công tác BDTX phải gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá giáo viên và CBQL theo Chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của Ngành để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục nhằm thực hiện tốt nội dung, chương trình giáo dục phổ thông mới.

- CBQL và giáo viên tăng cường công tác bồi dưỡng qua mạng theo hướng dân của các cấp quản lý giáo dục.

**II. Đối tượng bồi dưỡng**

Tất cả CBQL và giáo viên đang giảng dạy tại các trường có lớp tiểu học trong nhà trường.

**III. Nội dung, thời lượng bồi dưỡng**:

Thực hiện theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 8/8/2011 của Bộ GDĐT về ban hành Chương trình BDTX giáo viên tiểu học; Thông tư số 26/2015/TT-BGDĐT ngày 30/10/2015 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTX CBQL trường tiểu học. Chú ý các nội dung sau:

**1. Nội dung 1** *(dành cho CBQL và giáo viên, thời lượng bồi dưỡng khoảng 30 tiết/năm học)*:

Nội dung bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học cấp tiểu học áp dụng trong cả nước, bao gồm các nội dung về đường lối, chính sách phát triển giáo dục và giáo dục tiểu học; yêu cầu về công tác quản lí giáo dục tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định và được triển khai linh hoạt trong năm học, cụ thể các nội dung sau:

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

- Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020-2021 của ngành giáo dục;

- Các văn bản mới: Thông tư số 20/2018/TT-BGDTĐT ngày 22/8/2018 ban hành Quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 ban hành Quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục; Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT; Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

**2. Nội dung 2** *(dành cho CBQL và giáo viên , thời lượng bồi dưỡng khoảng 30 tiết/năm học)*:

2.1. Nội dung bồi dưỡng theo Kế hoạch bồi dưỡng chính trị hè hàng năm *(theo kế hoạch của Phòng GDĐT)* nhằm giúp CBQL, giáo viên cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp.

2.2. Nội dung bồi dưỡng chuyên môn đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục của địa phương theo năm học

2.3. Bồi dưỡng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo kế hoạch số 1842/KH-SGDĐT ngày 28/10/2019 của Sở GDĐT.

**3. Nội dung 3** *(tự bồi dưỡng, thời lượng bồi dưỡng khoảng 60 tiết/năm học)*:

**3.1. Đối với giáo viên**

Khối kiến thức tự chọn bao gồm các mô đun bồi dưỡng trong Chương trình BDTX giáo viên tiểu học *(theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 8/8/2011 của Bộ GDĐT)* nhằm phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên, (*tài liệu bồi dưỡng trên cổng thông tin điện tử Bộ GDĐT tại địa chỉ* [*https://moet.gov.vn*](https://moet.gov.vn) *chuyên mục GDĐT- Nhà giáo và CBQLGD).*

Căn cứ theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học và dựa vào quá trình tự bồi dưỡng học tập các năm qua, giáo viên tự lựa chọn các mô đun cần bồi dưỡng phù hợp nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của bản thân.

**IV. Đánh giá và công nhận kết quả BDTX**

**1. Đối với giáo viên**

Thực hiện theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế BDTX giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Kết quả BDTX được đánh giá theo thang điểm từ 0 đến 10: Do nhà trường tổ chức đánh giá kết quả BDTX của giáo viên: Giáo viên trình bày kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục học sinh tại tổ thông qua các báo cáo chuyên đề:

- Tiếp thu kiến thức và kĩ năng quy định trong nội dung chương trình, tài liệu BDTX (5 điểm).

- Vận dụng kiến thức BDTX vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục (5 điểm).

**2. Đối tượng được miễn BDTX:**

Giáo viên nghỉ hưu trong các năm 2023-2024; giáo viên đi học dài hạn hoặc nghỉ ốm dài hạn trong năm học, giáo viên thỉnh giảng, giáo viên nghỉ hộ sản.

**V. Tổ chức thực hiện:**

**1. Đối với nhà trường:**

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX (theo mẫu 1), phê duyệt kế hoạch BDTX của giáo viên;

- Xây dựng kế hoạch BDTX năm học 2023-2024, đảm bảo tài liệu BDTX cho giáo viên và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX theo các mốc thời gian trong Phụ lục 1;

- Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của giáo viên theo các quy định tại điều 12, 13, 14 - Quy chế 26;

- Cử cán bộ, giáo viên làm báo cáo viên khi có yêu cầu của cấp trên;

- Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc xử lý đối với tổ chức, cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong việc thực hiện Quy chế 26.

**2. Đối với tổ chuyên môn:**

**-** Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX (theo mẫu 1), phê duyệt kế hoạch BDTX của giáo viên;

- Tổ chức báo cáo trong các lần SHCM.

**3. Trách nhiệm của giáo viên:**

**-** Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của nhà trường.

- Báo cáo tổ chuyên môn, lãnh đạo nhà trường kết quả BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Lập và nộp báo cáo để phê duyệt theo đúng thời gian qui định.

**4. Chế độ báo cáo:**

- Nhà trường báo cáo bằng văn bản về Phòng GDĐT: Kế hoạch BDTX của đơn vị kèm theo danh sách giáo viên tham gia BDTX, danh sách giáo viên đề nghị miễn BDTX; Báo cáo tổng kết công tác BDTX kèm theo bảng kết quả BDTX, danh sách giáo viên hoàn thành kế hoạch BDTX và thống kê số liệu BDTX;

- Kế hoạch này được triển khai đến tất cả các thành viên của nhà trường, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc các thành viên cần báo cáo với nhà trường kịp thời có hướng giải quyết ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT *(để báo cáo);*  - Các TTCM *(để thực hiện);*  - Lưu VT; | **HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Văn Mua** |